

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO
VỀ TÌNH HÌNH NGƯỜI HÀNH NGHỀ CHỨNG KHOÁN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank

Giấy phép thành lập và hoạt động số: 107/UBCK-GP cấp ngày 01/07/2009; Giấy phép điều chỉnh gần nhất số 133/GPĐC-UBCK ngày 10/12/2025 của UBCKNN

I THÔNG BÁO VỀ VIỆC KÝ KẾT/CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG VỚI NGƯỜI CÓ CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ CHỨNG KHOÁN, NGƯỜI HÀNH NGHỀ CHỨNG KHOÁN VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ CHỨNG KHOÁN VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1 Ký kết hợp đồng lao động với người hành nghề chứng khoán

1,1 Họ và tên người hành nghề chứng khoán: NGUYỄN THỊ HIỀN

- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND/Hộ chiếu số: 026186003024 cấp ngày: 22/11/2021 tại: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Loại chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Quản lý quỹ
- Số chứng chỉ hành nghề chứng khoán: 002003/QLQ cấp ngày: 28/06/2022
- Ngày bắt đầu làm việc: 01/01/2025

1,2 Họ và tên người hành nghề chứng khoán: TRẦN THỊ TÂM

- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND/Hộ chiếu số: 038198022489 cấp ngày: 15/08/2021 tại: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Loại chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Môi giới chứng khoán
- Số chứng chỉ hành nghề chứng khoán: 008148/MGCK cấp ngày: 08/11/2023;
- Ngày bắt đầu làm việc: 01/01/2025

1,3 Họ và tên người hành nghề chứng khoán: HOÀNG THỊ DUNG

- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND/Hộ chiếu số: 038177005008 cấp ngày: 10/04/2021 tại: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Loại chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Quản lý quỹ
- Số chứng chỉ hành nghề chứng khoán: 001039/QLQ cấp ngày: 30/10/2023;
- Ngày bắt đầu làm việc: 15/02/2025

1,4 Họ và tên người hành nghề chứng khoán: PHẠM NGỌC TUỜNG

- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND/Hộ chiếu số: 022200005678 cấp ngày: 28/06/2021 tại: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Loại chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Môi giới chứng khoán
- Số chứng chỉ hành nghề chứng khoán: 009236/MGCK cấp ngày: 22/05/2024;
- Ngày bắt đầu làm việc: 01/08/2025

1,5 Họ và tên người hành nghề chứng khoán: NGUYỄN HỒ HOÀNG THẢO LY

- Quốc tịch: Việt Nam

- Giấy CMND/Hộ chiếu số: 206196028 cấp ngày 02/11/2015 tại CA Tỉnh Quảng Nam (CCCD: 049198010731 ngày: 19/04/2024 tại: Cục cảnh sát QLHC về TTXH)
- Loại chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Môi giới chứng khoán
- Số chứng chỉ hành nghề chứng khoán: 007317/MGCK cấp ngày: 24/04/2023;
- Ngày bắt đầu làm việc: 01/08/2025

2 Chấm dứt hợp đồng lao động với người hành nghề chứng khoán

2,1 Họ và tên người hành nghề chứng khoán: **TRẦN HÀ NHẬT**

- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND/Hộ chiếu số: 025192000020 cấp ngày: 12/08/2021 tại: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Loại chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Môi giới chứng khoán
- Số chứng chỉ hành nghề chứng khoán: 099260/MGCK cấp ngày: 29/05/2024
- Ngày bắt đầu nghỉ việc: 27/10/2025
- Lý do chấm dứt hợp đồng lao động: nguyện vọng cá nhân

2,2 Họ và tên người hành nghề chứng khoán: **TRẦN LIÊN HƯƠNG**

- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND/Hộ chiếu số: 001181018519 cấp ngày: 25/09/2022 tại: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Loại chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Môi giới chứng khoán
- Số chứng chỉ hành nghề chứng khoán: 007611/MGCK cấp ngày: 22/06/2023
- Ngày bắt đầu nghỉ việc: 27/12/2025
- Lý do chấm dứt hợp đồng lao động: Đã mất

2,3 Họ và tên người hành nghề chứng khoán: **HUỖNH THỊ ANH ĐÀO**

- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND/Hộ chiếu số: 361819109 cấp ngày 29/01/20007 tại Cần Thơ (CCCD 093181002693 cấp ngày: 18/06/2023 tại: Cục cảnh sát QLHC về TTXH)
- Loại chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Môi giới chứng khoán
- Số chứng chỉ hành nghề chứng khoán: 00975/MGCK cấp ngày: 14/09/2009
- Ngày bắt đầu nghỉ việc: 27/12/2025
- Lý do chấm dứt hợp đồng lao động: Đã mất

2,4 Họ và tên người hành nghề chứng khoán: **PHẠM THỊ THANH MAI**

- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND/Hộ chiếu số: 183577049 cấp ngày 16/07/2004 tại Hà Tĩnh (CCCD 042187016085 cấp ngày : 01/09/2021 tại: Cục cảnh sát QLHC về TTXH)
- Loại chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Môi giới chứng khoán
- Số chứng chỉ hành nghề chứng khoán: 002342/MGCK cấp ngày: 19/06/2013
- Ngày bắt đầu nghỉ việc: 27/12/2025
- Lý do chấm dứt hợp đồng lao động: Đã mất

3 Phát hiện người hành nghề chứng khoán vi phạm quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán: Không

II BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH NGƯỜI HÀNH NGHỀ CHỨNG KHOÁN

TT		Họ tên người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Chức vụ	Phòng/ Ban/ Bộ phận làm việc	Chứng chỉ hành nghề			Ngày ký kết hợp đồng lao động	Ngày chấm dứt hợp đồng lao động	Số lượng người có chứng chỉ hành nghề		Thực hiện quản lý tài khoản ủy thác của khách hàng
					Số	Loại CCHN	Ngày cấp			Trong kỳ	Tăng/ Giảm	
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		I. Trụ sở chính										
		1. Ban Tổng Giám đốc										
1	1	Vũ Đức Mạnh	Tổng giám đốc	Ban Tổng Giám đốc	000716	QLQ	26/10/2010	11/11/2021				
2	2	Trần Thị Ngọc Tài	Phó Tổng giám đốc	Ban Tổng Giám đốc	00060	QLQ	05/07/2022	31/03/2022				
					000376	PTTC	14/04/2022					
3	3	Đặng Anh Hào	Phó Tổng giám đốc	Ban Tổng Giám đốc	002602	PTTC	23/06/2022	15/04/2020				
4	4	Phạm Ngọc Hiệp	Phó Tổng giám đốc	Ban Tổng Giám đốc	001391	QLQ	16/03/2016	18/11/2019				
5	5	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng giám đốc	Ban Tổng Giám đốc	002690	PTTC	15/05/2023	01/08/2020				
		2. Bộ phận môi giới và tư vấn đầu tư										
6	1	Phan Trường Sinh	Trưởng phòng	Phòng Kinh doanh vốn	002691	PTTC	15/05/2023	01/06/2020				
7	2	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Phó phòng	Phòng MG&TVĐT	00784	PTTC	20/04/2009	15/10/2006				
8	3	Nguyễn Thị Hồng Thúy	Chuyên viên chính	Phòng MG&TVĐT	002344	MGCK	19/06/2013	05/03/2010				
					002278	PTTC	13/04/2016					
9	4	Trần Hoài Thanh	Chuyên viên cao cấp	Phòng MG&TVĐT	002633	MGCK	16/05/2014	10/11/2008				

TT		Họ tên người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Chức vụ	Phòng/ Ban/ Bộ phận làm việc	Chứng chỉ hành nghề			Ngày ký kết hợp đồng lao động	Ngày chấm dứt hợp đồng lao động	Số lượng người có chứng chỉ hành nghề		Thực hiện quản lý tài khoản ủy thác của khách hàng
					Số	Loại CCHN	Ngày cấp			Trong kỳ	Tăng/ Giảm	
10	5	Đào Trọng Trường	Chuyên viên cao cấp	Phòng MG&TVĐT	008225	MGCK	24/11/2023	09/10/2024				
11	6	Lê Văn Giang	Chuyên viên	Phòng MG&TVĐT	010455	MGCK	08/12/2025	01/06/2022			1	
12	7	Nguyễn Việt Trung	Chuyên viên chính	Phòng MG&TVĐT	002399	MGCK	22/07/2013	28/12/2009				
13	8	Trịnh Hùng Cường	Chuyên viên chính	Phòng MG&TVĐT	001153	MGCK	12/10/2009	24/12/2007				
					001042	QLQ	27/11/2013					
14	9	Nguyễn Thị Thu Hiền	Chuyên viên chính	Phòng MG&TVĐT	001627	MGCK	21/03/2011	01/05/2009				
					002319	PTTC	16/9/2016					
15	10	Đào Huy Hoàng	Chuyên viên cao cấp	Phòng MG&TVĐT	004473	MGCK	13/06/2018	15/09/2016				
16	11	Phùng Tường Nam	Chuyên viên	Phòng MG&TVĐT	007979	MGCK	03/10/2023	09/04/2021				
17	12	Phạm Hoàng Minh	Chuyên viên	Phòng MG&TVĐT	009526	MGCK	22/10/2024	15/12/2021				
18	13	Trần Trung Thành	Chuyên viên	Phòng MG&TVĐT	007980	MGCK	03/10/2023	05/11/2020				
19	14	Đặng Thị Quỳnh Vân	Chuyên viên chính	Phòng MG&TVĐT	002478	PTTC	20/02/2019	30/09/2023				
20	15	Dương Thùy Linh	Chuyên viên	Phòng MG&TVĐT	008922	MGCK	04/04/2024	15/11/2022				
21	16	Nguyễn Thị Minh Trang	Chuyên viên	Phòng MG&TVĐT	010708	MGCK	26/12/2025	15/12/2021			1	

TT		Họ tên người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Chức vụ	Phòng/ Ban/ Bộ phận làm việc	Chứng chỉ hành nghề			Ngày ký kết hợp đồng lao động	Ngày chấm dứt hợp đồng lao động	Số lượng người có chứng chỉ hành nghề		Thực hiện quản lý tài khoản ủy thác của khách hàng
					Số	Loại CCHN	Ngày cấp			Trong kỳ	Tăng/ Giảm	
		3. Bộ phận tự doanh và bảo lãnh phát hành										
22	1	Nguyễn Hải Nam	Trưởng phòng	Phòng TD&BLPH	002949	PTTC	02/01/2025	15/12/2021			1	
23	2	Nguyễn Nhật Cường	Phó phòng	Phòng TD&BLPH	001328	QLQ	19/10/2015	01/10/2005				
24	3	Dương Đình Thắng	Chuyên viên cao cấp	Phòng TD&BLPH	00797	PTTC	20/4/2009	01/10/2006				
					001636	QLQ	25/12/2017					
25	4	Nguyễn Khánh Hoàng	Chuyên viên chính	Phòng TD&BLPH	003030	PTTC	15/4/2025	01/01/2025			1	
26	5	Vũ Lan Phương	Chuyên viên cao cấp	Phòng TD&BLPH	004216	MGCK	02/11/2017	15/06/2016				
					002509	QLQ	09/04/2024					
27	6	Nguyễn Thị Ngọc Trang	Chuyên viên cao cấp	Phòng TD&BLPH	002284	QLQ	17/10/2023	17/08/2015				
28	7	Ngô Thái Sơn	Chuyên viên chính	Phòng TD&BLPH	002564	QLQ	29/05/2024	15/06/2022				
29	8	Ngô Quỳnh Lan	Chuyên viên	Phòng TD&BLPH	002927	PTTC	30/07/2024	01/12/2022				
30	9	Trần Thị Như Huyền	Chuyên viên chính	Phòng TD&BLPH	002558	QLQ	24/05/2024	01/01/2023				
31	10	Nguyễn Thị Tường Vân	Chuyên viên	Phòng TD&BLPH	003031	PTTC	15/04/2025	20/11/2023			1	
		II. Chi nhánh										
		1. Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh										

TT		Họ tên người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Chức vụ	Phòng/ Ban/ Bộ phận làm việc	Chứng chỉ hành nghề			Ngày ký kết hợp đồng lao động	Ngày chấm dứt hợp đồng lao động	Số lượng người có chứng chỉ hành nghề		Thực hiện quản lý tài khoản ủy thác của khách hàng
					Số	Loại CCHN	Ngày cấp			Trong kỳ	Tăng/ Giảm	
		1.1. Ban Giám đốc Chi nhánh										
32	1	Hà Ngọc Hùng	Giám đốc	Ban Giám đốc Chi nhánh Tp. HCM	00780	PTTC	20/04/2009	01/06/2006				
33	2	Nguyễn Yên Vy	Phó Giám đốc	Ban Giám đốc Chi nhánh Tp. HCM	01253	PTTC	05/08/2009	15/08/2005				
		1.2 Bộ phận môi giới và tư vấn đầu tư										
34	1	Nghiêm Lan Anh	Phó phòng - phụ trách phòng	Phòng MG&TVĐT CN Tp. HCM	002491	QLQ	26/03/2024	01/01/2021				
35	2	Phạm Tuấn Đạt	Phó phòng	Phòng MG&TVĐT CN Tp. HCM	002767	MGCK	28/08/2014	11/07/2011				
36	3	Nguyễn Minh Hoàng	Tổ trưởng	Phòng MG&TVĐT CN Tp. HCM	002690	MGCK	22/07/2014	15/08/2005				
37	4	Nguyễn Việt Anh	Chuyên viên chính	Phòng MG&TVĐT CN Tp. HCM	01168	PTTC	29/07/2009	01/06/2006				
38	5	Dương Bá Dũng	Chuyên viên chính	Phòng MG&TVĐT CN Tp. HCM	001776	MGCK	05/07/2011	01/12/2015				
39	6	Hoàng Thị Mai Ước	Chuyên viên chính	Phòng MG&TVĐT CN Tp. HCM	002445	PTTC	21/08/2020	01/04/2021				
40	7	Nguyễn Thị Dạ Thảo	Chuyên viên chính	Phòng MG&TVĐT CN Tp. HCM	006605	MGCK	23/07/2018	01/08/2017				
41	8	Nguyễn Thị Vi	Chuyên viên chính	Phòng MG&TVĐT CN Tp. HCM	006713	MGCK	11/12/2020	01/09/2021				

TT		Họ tên người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Chức vụ	Phòng/ Ban/ Bộ phận làm việc	Chứng chỉ hành nghề			Ngày ký kết hợp đồng lao động	Ngày chấm dứt hợp đồng lao động	Số lượng người có chứng chỉ hành nghề		Thực hiện quản lý tài khoản ủy thác của khách hàng
					Số	Loại CCHN	Ngày cấp			Trong kỳ	Tăng/ Giảm	
42	9	Nguyễn Thùy Phương Khuyên	Chuyên viên	Phòng MG&TVĐT CN Tp. HCM	009637	MGCK	24/1/2025	15/9/2022			1	
43	10	Nguyễn Quốc Sĩ	Chuyên viên	Phòng MG&TVĐT CN Tp. HCM	010222	MGCK	03/10/2025	15/7/2023			1	
44	11	Trần Hoàng Dự	Chuyên viên	Phòng MG&TVĐT CN Tp. HCM	010235	MGCK	03/10/2025	01/11/2024			1	
		1.3 Bộ phận tư vấn										
		2. Chi nhánh Đà Nẵng										
		2.1. Giám đốc chi nhánh										
45	1	Lê Diệu Thúy	Giám đốc	Ban Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng	003812	MGCK	12/12/2016	08/01/2017				
46	2	Bùi Diệu Hằng Nga	Phó Giám đốc kiêm TP KT-LK-TH	Ban Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng	004832	MGCK	24/01/2019	08/01/2017				
		2.2 Bộ phận môi giới										
47	1	Nguyễn Viết Thùy	Phó phòng	Phòng Kinh doanh chứng khoán CN ĐN	007592	MGCK	14/06/2023	01/09/2018				
48	2	Lê Thanh Bình	Chuyên viên chính	Phòng Kinh doanh chứng khoán CN ĐN	004829	MGCK	24/01/2019	01/11/2017				
49	3	Trương Duy Long Nhật	Chuyên viên	Phòng Kinh doanh chứng khoán CN ĐN	009186	MGCK	15/05/2024	31/12/2024				
50	4	Nguyễn Thị Trung Thương	Chuyên viên	Phòng Kinh doanh chứng khoán CN ĐN	010535	MGCK	19/12/2025	01/08/2025			1	

TT		Họ tên người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Chức vụ	Phòng/ Ban/ Bộ phận làm việc	Chứng chỉ hành nghề			Ngày ký kết hợp đồng lao động	Ngày chấm dứt hợp đồng lao động	Số lượng người có chứng chỉ hành nghề		Thực hiện quản lý tài khoản ủy thác của khách hàng
					Số	Loại CCHN	Ngày cấp			Trong kỳ	Tăng/ Giảm	
51	5	Nguyễn Hồ Hoàng Thảo Ly	Chuyên viên	Phòng Kinh doanh chứng khoán CN ĐN	007317	MGCK	24/4/2023	01/08/2025			1	
		III. Phòng giao dịch Bà Triệu										
52	1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng phòng	Phòng Giao dịch Bà Triệu	00790	PTTC	20/04/2009	02/10/2007				
					001284	QLQ	10/08/2015					
53	2	Chu Xuân Cường	Chuyên viên chính	Phòng Giao dịch Bà Triệu	006918	MGCK	27/09/2022	15/10/2019				
54	3	Dương Thanh Hà Anh	Chuyên viên chính	Phòng Giao dịch Bà Triệu	006390	MGCK	03/03/2020	25/12/2007				
55	4	Tạ Cường Ngọc	Chuyên viên chính	Phòng Giao dịch Bà Triệu	002887	PTTC	14/05/2024	01/01/2022				
56	5	Mai Thị Huyền Trang	Chuyên viên	Phòng Giao dịch Bà Triệu	010461	MGCK	08/12/2025	10/05/2022			1	
57	6	Nguyễn Hoàng Linh	Chuyên viên	Phòng Giao dịch Bà Triệu	009702	MGCK	13/02/2025	15/12/2021			1	
58	7	Nguyễn Thị Hồng Liên	Chuyên viên cao cấp	Phòng Giao dịch Bà Triệu	002619	MGCK	18/4/2014	05/03/2010				
					002281	PTTC	15/4/2016					
59	8	Nguyễn Hoàng Dũng	Chuyên viên	Phòng Giao dịch Bà Triệu	010460	MGCK	08/12/2025	15/11/2022			1	
60	9	Phạm Ngọc Tường	Chuyên viên	Phòng Giao dịch Bà Triệu	009236	MGCK	22/5/2024	01/08/2025			1	
61	10	Vũ Thị Lệ	Chuyên viên chính	Phòng Giao dịch Bà Triệu	002612	MGCK	4/4/2014	02/01/2003				

TT		Họ tên người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Chức vụ	Phòng/ Ban/ Bộ phận làm việc	Chứng chỉ hành nghề			Ngày ký kết hợp đồng lao động	Ngày chấm dứt hợp đồng lao động	Số lượng người có chứng chỉ hành nghề		Thực hiện quản lý tài khoản ủy thác của khách hàng
					Số	Loại CCHN	Ngày cấp			Trong kỳ	Tăng/ Giảm	
62	11	Trần Hà Nhật	Chuyên viên	Phòng Giao dịch Bà Triệu	099260	MGCK	29/05/2024	10/05/2022	27/10/2025		(1)	
		IV. Bộ phận khác										
63	1	Lâm Thị Thu Hương	Thành viên BKS	Ban Kiểm soát	00774	PTTC	20/04/2009	26/06/2006				
64	2	Hoàng Thị Thùy Linh	Chánh VP HĐQT	Văn phòng HĐQT	001301	QLQ	28/08/2015	24/09/2007				
65	3	Phạm Thị Thanh Mai	Thư ký Công ty	Văn phòng HĐQT	002342	MGCK	19/6/2013	01/04/2010	27/12/2025		(1)	
66	4	Nguyễn Thị Thùy Linh	Trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ	Kiểm toán nội bộ	01311	PTTC	28/8/2009	20/05/2020				
67	5	Đặng Đình Tú	Trưởng phòng	Phòng Quản lý rủi ro	001628	MGCK	21/3/2011	24/12/2007				
68	6	Đào Việt Anh	Phó phòng	Phòng Quản lý rủi ro	001389	QLQ	16/03/2016	01/05/2022				
69	7	Hoàng Thị Dung	Phó phòng	Phòng Quản lý rủi ro	001039	QLQ	30/10/2023	15/02/2025			1	
70	8	Trịnh Thị Thu Phương	Chuyên viên cao cấp	Phòng Quản lý rủi ro	01152	MGCK	12/10/2009	24/09/2007				
					001114	QLQ	06/04/2014					
71	9	Nguyễn Hà Chi	Chuyên viên chính	Phòng Quản lý rủi ro	002905	PTTC	05/06/2024	15/06/2022			1	
72	10	Trần Quang Huy	Chuyên viên	Phòng Quản lý rủi ro	009495	MGCK	09/08/2024	10/05/2022			1	

TT		Họ tên người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Chức vụ	Phòng/ Ban/ Bộ phận làm việc	Chứng chỉ hành nghề			Ngày ký kết hợp đồng lao động	Ngày chấm dứt hợp đồng lao động	Số lượng người có chứng chỉ hành nghề		Thực hiện quản lý tài khoản ủy thác của khách hàng
					Số	Loại CCHN	Ngày cấp			Trong kỳ	Tăng/ Giảm	
73	11	Nguyễn Tùng Linh	Trưởng phòng	Phòng Kinh doanh vốn	002661	PTTC	27/03/2023	15/05/2020				
74	12	Phan Minh Đức	Phó phòng	Phòng Kinh doanh vốn	001418	PTTC	05/10/2009	16/01/2007				
75	13	Nguyễn Hoàng Liên	Phó phòng	Phòng Kinh doanh vốn	001652	QLQ	12/02/2018	01/01/2017				
76	14	Đặng Thị Thắm	Chuyên viên chính	Phòng Kinh doanh vốn	002365	PTTC	23/2/2017	15/05/2016				
77	15	Vũ Thị Hải Vân	Chuyên viên cao cấp	Phòng Kinh doanh vốn	00785	PTTC	20/4/2009	01/10/2006				
					001333	QLQ	19/10/2015					
78	16	Nguyễn Quang Huy	Trưởng phòng	Tư vấn tài chính doanh nghiệp	002482	QLQ	21/3/2024	25/08/2020				
79	17	Nguyễn Thành Công	Phó phòng	Tư vấn tài chính doanh nghiệp	00090	PTTC	3/10/2009	01/04/2017				
80	18	Trần Thị Vi	Chuyên viên chính	Tư vấn tài chính doanh nghiệp	001629	MGCK	21/03/2011	02/01/2007				
					002223	PTTC	28/10/2015					
81	19	Ngô Thị Nga	Chuyên viên chính	Tư vấn tài chính doanh nghiệp	008040	MGCK	09/10/2023	01/08/2017				
					002228	QLQ	19/09/2023					
82	20	Thái Thị Minh Tâm	Trưởng phòng	Dịch vụ Chứng khoán	00776	PTTC	20/04/2009	01/02/2002				
83	21	Trần Liên Hương	Phó phòng	Dịch vụ Chứng khoán	007611	MGCK	22/06/2023	01/03/2008	27/12/2025		(1)	
84	22	Trần Thị Xuân	Phó phòng	Dịch vụ Chứng khoán	001743	MGCK	05/07/2011	01/09/2009				

TT		Họ tên người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Chức vụ	Phòng/ Ban/ Bộ phận làm việc	Chứng chỉ hành nghề			Ngày ký kết hợp đồng lao động	Ngày chấm dứt hợp đồng lao động	Số lượng người có chứng chỉ hành nghề		Thực hiện quản lý tài khoản ủy thác của khách hàng
					Số	Loại CCHN	Ngày cấp			Trong kỳ	Tăng/ Giảm	
85	23	Nguyễn Thị Minh Thảo	Chuyên viên cao cấp	Dịch vụ Chứng khoán	00789	PTTC	20/04/2009	01/10/2007				
86	24	Nguyễn Thị Hà	Chuyên viên chính	Dịch vụ Chứng khoán	00668	MGCK	17/04/2009	15/08/2005				
87	25	Tổng Hoàng Hải	Chuyên viên chính	Dịch vụ Chứng khoán	006970	MGCK	01/12/2022	15/12/2015				
88	26	Đỗ Thị Thu Thủy	Chuyên viên	Dịch vụ Chứng khoán	008482	MGCK	31/01/2024	20/05/2022				
89	27	Lương Thị Thu Hà	Chuyên viên	Dịch vụ Chứng khoán	007327	MGCK	24/04/2023	15/11/2022				
90	28	Đào Tuấn Trung	Trưởng phòng	Nghiên cứu phân tích và phát triển sản phẩm	001619	QLQ	06/11/2017	22/02/2013				
91	29	Ngô Công Bình	Chuyên viên cao cấp	Nghiên cứu phân tích và phát triển sản phẩm	002941	PTTC	21/12/2024	10/5/2022			1	
92	30	Hoàng Xuân Tùng	Chuyên viên	Nghiên cứu phân tích và phát triển sản phẩm	002943	PTTC	05/12/2024	1/12/2022			1	
93	31	Nguyễn Việt Hằng	Chuyên viên chính	Nghiên cứu phân tích và phát triển sản phẩm	002560	QLQ	29/05/2024	01/08/2023				
94	32	Nguyễn Thị Trà	Chuyên viên chính	Nghiên cứu phân tích và phát triển sản phẩm	002630	QLQ	22/10/2024	01/08/2023				
95	33	Trần Thị Tâm	Chuyên viên chính	Nghiên cứu phân tích và phát triển sản phẩm	008148	MGCK	08/11/2023	1/1/2025			1	
96	34	Lưu Thị Tuyền	Chuyên viên cao cấp	Kế toán tài chính	00108	PTTC	3/11/2009	15/07/2017				

TT		Họ tên người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Chức vụ	Phòng/ Ban/ Bộ phận làm việc	Chứng chỉ hành nghề			Ngày ký kết hợp đồng lao động	Ngày chấm dứt hợp đồng lao động	Số lượng người có chứng chỉ hành nghề		Thực hiện quản lý tài khoản ủy thác của khách hàng
					Số	Loại CCHN	Ngày cấp			Trong kỳ	Tăng/ Giảm	
97	35	Nguyễn Thị Hiền	Chuyên viên chính	Phòng Công nghệ TT	002003	QLQ	28/06/2022	1/1/2025			1	
98	36	Võ An Hải	Trưởng phòng	Phòng Kiểm tra KSNB	01379	PTTC	29/09/2009	01/05/2005				
					001376	QLQ	02/03/2016					
99	37	Nguyễn Bích Phượng	Phó phòng	Phòng Kiểm tra KSNB	00932	PTTC	06/05/2009	16/3/2015				
100	38	Lê Thị Hồng Nhung	Phó phòng	Phòng Kiểm tra KSNB	00775	PTTC	20/4/2009	3/7/2006				
101	39	Chu Thị Khánh Loan	Chuyên viên chính	Phòng Kiểm tra KSNB	001416	PTTC	05/10/2009	1/6/2006				
102	40	Phan Thị Ngọc Diệp	Phó phòng	Kế toán - lưu ký - tổng hợp CN ĐN	005200	MGCK	04/09/2019	09/01/2017				
103	41	Dương Thị Vinh	Chuyên viên chính	Kế toán - lưu ký - tổng hợp CN ĐN	004685	MGCK	28/11/2018	09/01/2017				
104	42	Võ Thị Thái Thanh	Phó phòng	Kế toán tài chính - CN Tp. HCM	001415	PTTC	05/10/2009	01/01/2002				
105	43	Huỳnh Thị Tâm	Trưởng phòng	Dịch vụ chứng khoán - CN Tp. HCM	01159	PTTC	29/07/2009	01/09/2000				
					00667	MGCK	17/04/2009					
106	44	Huỳnh Thị Anh Đào	Phó phòng	Dịch vụ chứng khoán - CN Tp. HCM	00975	MGCK	29/07/2009	01/06/2007	27/12/2025		(1)	
107	45	Đỗ Ánh Tuyết	Chuyên viên chính	Dịch vụ chứng khoán - CN Tp. HCM	01170	MGCK	26/10/2009	01/03/2009				
108	46	Nguyễn Thị Phương Tính	Chuyên viên chính	Dịch vụ chứng khoán - CN Tp. HCM	00802	PTTC	20/04/2009	01/06/2006				

TT		Họ tên người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Chức vụ	Phòng/ Ban/ Bộ phận làm việc	Chứng chỉ hành nghề			Ngày ký kết hợp đồng lao động	Ngày chấm dứt hợp đồng lao động	Số lượng người có chứng chỉ hành nghề		Thực hiện quản lý tài khoản ủy thác của khách hàng
					Số	Loại CCHN	Ngày cấp			Trong kỳ	Tăng/ Giảm	
109	47	Phạm Thị Quỳnh Nương	Chuyên viên chính	Dịch vụ chứng khoán - CN Tp. HCM	01190	MGCK	11/5/2009	01/08/2017				
110	48	Lê Thanh Tùng	Chuyên viên chính	Dịch vụ chứng khoán - CN Tp. HCM	002609	MGCK	04/04/2014	01/07/2018				
					002186	PTTC	21/07/2015					
111	49	Nguyễn Thị Thu Hiền	Chuyên viên chính	Dịch vụ chứng khoán - CN Tp. HCM	009609	MGCK	15/1/2025	15/9/2022			1	
112	50	Bùi Thị Mai Hương	Chuyên viên chính	Phòng TVTCDN CN HCM	0030003	PTTC	11/03/2025	15/7/2023			1	
		Tổng số									23;(4)	

- * Tại thời điểm ngày 31/12/2025, có 108 cán bộ đang làm việc tại Công ty có CCHN
- * Có 23 cán bộ tăng CCHN trong năm 2025
- * Có 04 cán bộ có CCHN chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty năm 2025

Ghi chú:

- Loại file: excel.
- Font: Times New Roman, cỡ chữ 12.
- Cột (3): Bao gồm một trong các chức vụ sau: (Tổng) giám đốc, Phó (Tổng) giám đốc, Giám đốc chi nhánh, Phó giám đốc chi nhánh, Trưởng (Phó) bộ phận, Trưởng (Phó) phòng, nhân viên.
- Cột (7), (8), (9): Định dạng theo date (DD/MM/YYYY).
- Cột (6): Chứng chỉ môi giới chứng khoán: MG, Chứng chỉ phân tích tài chính: PT, Chứng chỉ quản lý quỹ: QU.
- Cột (12): Đánh dấu (x) nếu người hành nghề có quản lý tài khoản ủy thác của khách hàng.

Chúng tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung thông bá

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu P.TC&HC.



Trần Phúc Vinh